TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày: 05 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Anh Đ.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Quang M.
2. Ông Phạm Văn H.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Ngọc M - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Tạ Thành V - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/TLST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-HS ngày 20/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1992, tại thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ĐKHHTT, chỗ ở: Thôn 4, xã K, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 11/12. Con ông: Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1969. Con bà: Nguyễn Thị Hào, sinh năm 1971. Anh em, ruột: có hai người, bị cáo là con thứ hai. Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/10/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng TT

Địa chỉ: Khu c, Đoàn 22 H, Tổ 3, khu 4, phường BC, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Đinh Văn L- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đinh Công T, sinh năm 1969.

ĐKHKTT, chỗ ở: Tổ 3, khu 4, phường BC, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đàm Ngọc T; sinh ngày 15/7/1980

ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn YLĐ, phường MT, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1967

ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn 4, xã K, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Phạm Văn Đản, sinh ngày 02/9/1992

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Tổ 4, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Bùi Ngọc Linh, sinh ngày 25/7/1997

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Tổ 16, khu 3, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Phạm Văn Cao, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Tổ 6, khu 5, phường Hà Lầm, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Nguyễn Thị Hiền, sinh ngày 05/02/1958

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Phường MT, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Trường Phi, sinh ngày 23/3/1990

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Tổ 1, khu Yên Cư, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Những người làm chứng trên đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2018, để có tiền mua ma túy về sử dụng Nguyễn Văn H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 14X1 – 070.28 của gia đình cùng Đàm Ngọc T đi từ thị xã Y đến khu vực công trường thi công đường vành đai gần Bệnh viện sản nhi ở tổ 1, khu Minh Khai, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để trộm cắp sắt. Đến nơi H bảo T ở phía ngoài để cảnh giới còn H đi vào trong khu vực tập kết vật tư của công trường. Thấy không có người trông coi, H lấy 29 thanh sắt xoắn của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TT mang ra ngoài xe nơi T đứng thì bị các anh Phạm Văn C, Phạm Văn Đ và Bùi Ngọc L là bảo vệ của công trường phát hiện đuổi bắt, H bị bắt quả tang còn T đã chạy thoát. Thu giữ của Nguyễn Văn H 01 xe môtô nhãn hiệu Honda PCX biển soát 14X1 – 070.28; 01 kìm cộng lực; 01 kìm mỏ quạ và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng và 29 thanh sắt xoắn kích thước dài 2,5m; đường kính 22 cm (Bút lục số 26,27).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nên trên (bút lục số 90, 91,95,96).

Cơ quan điều tra đã xác định Đàm Ngọc T như H khai báo sinh ngày 15/7/1980 trú tại khu YLĐ, phường MT, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình điều tra T khai có quen biết H, tuy nhiên T không biết và không tham gia trộm cắp sắt cùng H ngày 28/10/2018 (Bút lục 98,99,105,106)

Cơ quan điều tra đã tổ chức cho các anh Phạm Văn Đản và Bùi Ngọc Linh nhận dạng đối với Đàm Ngọc T, kết quả các anh Không nhận dạng được. Đồng thời cho H và anh T đối chất nhưng T vẫn không thừa nhận trộm cắp cùng H (Bút lục số 31,32,33,34)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 230 ngày 05/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hkết luận: 29 cây sắt xoắn bị Nguyễn Văn H chiếm đoạt trị giá tại thời điểm bị xâm phạm là 2.320.000 đồng (Bút lục số

23).

Số vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H gồm có 29 cây sắt xoắn đã được trả cho Công ty cổ phần xây dựng TT; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn H cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định.

Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 14X1 – 070.28 và 01 kìm cộng lực; 01 kìm mỏ quạ quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn Hải là bố đẻ của bị cáo H, ông H không biết H sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hải.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSHL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 BLHS xủa phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/10/2018.

Áp dụng: Khoản 2, 3 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho anh Đàm Ngọc T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H gồm: 29 cây sắt xoắn đã được trả cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TT, đại diện Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng TT không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập để xử lý;

Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 14X1 – 070.28 và 01 kìm cộng lực; 01 kìm mỏ quạ quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn H là bố đẻ của bị cáo H, ông Hải không biết H sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H.

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý.

Về bồi thường dân sự: Đại diện Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TT, người đại diện theo ủy quyền là anh Đinh Công T đã nhận lại được 29 cây sắt xoắn. Anh không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng TT, người đại diện theo ủy quyền Anh Đinh Công T trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Ngày 28/10/2018 tại tổ 1, khu MK, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TTđang thi công công trình vành đai Bệnh viện Sản Nhi thì phát hiện Nguyễn Văn H có hành vi bị trộm cắp 29 cây sắt xoắn phi 22, dài 2,5m; tổng khối lượng 203 kg. Số sắt trên bị cáo H chưa kịp mang đi tiêu thu đã bị

bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã trả lại số sắt trên cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TT, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TTkhông có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H khai vào ngày 26/10/2018 Nguyễn Văn H con trai anh có mượn chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda PCX, biển kiểm soát số 14X1 – 070.28 để đi giải quyết việc riêng. Anh H đồng ý cho H mượn nhưng không biết H sử dụng xe đi đâu, làm gì. Trong cốp chiếc xe môtô PCX biển kiểm soát số 14X1 – 070.28 của anh H còn có 02 chiếc kìm cộng lực cắt sắt bằng kim loại. Hai chiếc kìm này anh H dùng để cắt sắt trong xây dựng. Đến ngày 28/10/2018 anh Hải nhận được tin H bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại công trường đường vành đai Bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ninh. Anh H trước đó không biết việc H sử dụng xe môtô của mình làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đàm Ngọc T có lời khai: Khoảng cuối tháng 10 năm 2018 Nguyễn Văn H có đến nhà anh T ở khu YLĐ, phường MT, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh để chơi và ăn ngủ 04 ngày. Đến ngày thứ 4 ở nhà anh T, H nhiều lần rủ anh T đi trộm cắp sắt ở khu vực công trường thi công đường vành đai Bệnh viện Sản nhi, tỉnh Quảng Ninh thuộc tổ 1, khu MK, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh nhưng anh T không đồng ý. Đến 21 giờ cùng ngày anh T cùng em trai là anh Đàm Văn Đ, sinh năm 1984 trú tại Khu YLĐ, phường MT, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh đi chơi bắn cá tại quán của anh Nguyễn Trường Phi, sinh năm 1990 trú tại tổ 1, khu YC, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh còn anh H lúc đó đi đâu anh T không biết. Anh T chơi bắn cá đến 01 giờ ngày hôm sau thì về nhà ngủ. Anh T khẳng định không cùng H trộm cắp số sắt trên tại khu vực công trường thi công đường vành đai Bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ninh.

Những người làm chứng anh Phạm Văn Đ, Bùi Ngọc L, Phạm Văn C, Nguyễn Trường P và chị Nguyễn Thị H có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo và nguyên đơn dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 02 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2018, để có tiền mua ma túy về sử dụng Nguyễn Văn H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 14X1 – 070.28 của gia đình cùng Đàm Ngọc T đi từ thị xã Y đến khu vực công trường thi công đường vành đai gần Bệnh viện sản nhi ở tổ 1, khu Minh Khai, phường ĐY, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để trộm cắp sắt. Đến nơi H bảo T ở phía ngoài để cảnh giới còn H đi vào trong khu vực tập kết vật tư của công trường. Thấy không có người trông coi,

H lấy 29 thanh sắt xoắn của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TTmang ra ngoài xe nơi T đứng thì bị các anh Phạm Văn C, Phạm Văn Đ và Bùi Ngọc L là bảo vệ của công trường phát hiện đuổi bắt, H bị bắt quả tang còn T đã chạy thoát.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ nên đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 17/CT-VKSHL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Htruy tố đối với Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm".

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo biết và nhận thức được tài sản của cá nhân, tổ chức luôn được mọi người tôn trọng, pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, tham lam, tư lợi và mong muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an. Do đó việc đưa bị cáo ra xét công khai là cần thiết, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, tài sản đã được thu hồi ngay và trả cho chủ sở hữu, nguyên đơn dân sự xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Số vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H gồm có 29 cây sắt xoắn cơ quan điều tra trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng TTtheo đúng quy định pháp luật, Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng TTkhông có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Một chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn H, chiếc điện thoại đó H mượn của anh Đàm Ngọc T để chơi điện tử, H không sử dụng chiếc điện thoại làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội. Tại đơn đề nghị ngày 01/3/2019 của anh Đàm Ngọc T gửi Tòa án nhân dân thành phố Hanh T xác nhận chiếc điện thoại Oppo F1S màu hồng thuộc sở hữu của anh. HĐXX xét thấy bị cáo H không sử dụng chiếc điện thoại này làm công cụ để thực hiện hành vi phạm

tội, vì vậy quyết định trả lại cho anh T là phù hợp với qui định của pháp luật.

Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 14X1 - 070.28 và 01 kìm cộng lực; 01 kìm mỏ quạ quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn H là bố đẻ của bị cáo H, ông H không biết H sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H là đúng quy định nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi của Đàm Ngọc T, Nguyễn Văn H khai T cùng H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng quá trình điều tra không chứng minh được nên không có căn cứ để xử lý đối với T, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 04 (Bốn) tháng 09 (Chín) ngày tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/10/2018. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 47; Điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135 và Điều 136; Khoản 1,3,4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Trả lại cho anh Đàm Ngọc T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 104/ BB-THA ngày 04/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP H;*
- *THADS TP H;*
- *Bị cáo;nguyên đơn dân sự;*
- *NCQLNVLQ;*
- *CQCSĐT CA TP H;*
- *Lưu HS; Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Đ